

Kim đồng tiên nhân từ Hán ca

Mậu Lăng Lưu lang thu phong khách
Dạ văn mã tê hiệu vô tích
Họa lan quế thụ huyền thu hương
Tam thập lục cung thổ hoa bích
Ngụy quan khiên xa chỉ thiên lý
Đông quan toan phong tạ mâu tử (tử)
Không tương Hán nguyệt xuất cung môn
Ức quân thanh lệ như duyên thủy
Suy lan tổng khách Hàm dương đạo
Thiên nhược hữu tình thiên diệc lão
Huê bàn độc xuất nguyệt hoang lương
Vị thành dĩ viễn thanh ba tiêu

Dịch Nghĩa

Lý Hạ tự chú: Tháng tám, năm Thanh Long nguyên niên đời Ngụy Minh đế, vua hạ chiếu sai các quan trong cung dùng xe về phía Tây, đem tượng tiên nhân cầm mâm vàng hứng sương của Hán Vũ đế, về đặt trước cung điện, các cung quan làm gãy mâm, khi xe chuẩn bị kéo đi, tượng tiên nhân bỗng nhiên ngậm ngùi nhỏ lệ. Cháu trong hoàng tộc nhà Đường là Lý Trường Cát bèn làm bài thơ về pho tượng tiên nhân bằng đồng rời cung Hán:

Khách trong gió thu là Hán Vũ đế nơi Mậu Lăng
Đêm đêm nghe tiếng ngựa hí quanh năm mộ, sáng ra không thấy còn dấu vết nào nữa.
Hương mùa thu còn phảng phất nơi lan can có nhiều hình vẽ và trên cây quế
Ba mươi sáu cung đất đều phủ rêu xanh
Ngụy quan kéo xe, đưa tay chỉ ngoài ngàn dặm
Nơi cửa Đông, ngọn gió đặng cay ngậm ngùi chia tay cùng ánh mắt
Khi sắp cùng vắn trắng cung Hán khi rời khỏi cửa cung
Tượng đồng nhớ vua, giọt lệ trong nhỏ xuống ướt đẫm như nước chảy
Trên đường Hàm Dương khóm lan gãy tiễn khách
Nếu trời có tính trời ắt cũng phải già đi vì thương xót cuộc chia ly
Tượng đồng ôm mâm vàng đi lẻ loi một mình dưới ánh trăng hoang lương
Vị thành đã xa rồi, tiếng sóng vỗ nghe nhỏ dần

Hán Vũ đế là vị vua hùng tài đại lược, có công trừng hưng Hán thất, đưa Trung Quốc đến buổi hoàng kim. Thuở sinh tiền, do ngạo khí kiêu hùng của bậc đế vương, muốn mình sánh ngang cùng trời đất nên Hán Vũ đế cho dựng một tượng tiên nhân bằng đồng, hai tay bưng một mâm vàng hứng sương khuya từ mặt trăng rơi xuống để luyện thuốc trường sinh bất lão. Khi Vũ đế qua đời, người ta vẫn hằng đêm nghe tiếng ngựa hí ở năm mộ của ông ở Mậu Lăng, sáng ra không còn dấu vết. Đến năm Thanh Long nguyên niên (233), Ngụy Minh đế Tào Toàn - người kế nghiệp Tào Phi - hạ chiếu cho người kéo tượng đồng về đặt trước cung điện mình. Khi quân kéo tượng đi bỗng nhiên pho tượng ngậm ngùi nhỏ lệ. Lý Hạ cảm thán làm bài này.

Dịch Thơ

Khách gió thu Mậu Lăng Lưu Vũ đế
Đêm ngựa về, sáng sớm đã mù tăm
Hương thu thoảng họa lan cùng cành quế
Ba sáu cung nền đất phủ rêu xanh
Xe kéo đi đường xa ngoài ngàn dặm
Gió cửa đông cùng ánh mắt chia phôi
Buồn theo ánh trăng sông rời cung Hán

Lệ ướ́t đầ́m thướng nhớ lắ́m người ơ
Đườ́ng Hà́m Dướng cánh lan gắ́y tiề́n khách
Trời có tình trời hắ́n cṹng già thồì
Trắ́ng hoang vắ́ng ốm mắ́m và́ng cô lẻ
Rời Vị thành, nghe sóng vỗ xa khơi

Dịch thơ: Huỳnh Ngọc Chiến